

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

DƯƠNG VĂN THẮNG

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TẠO VIỆC LÀM
CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TỈNH PHÚ THỌ
GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2012 – 2020**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

THÁI NGUYÊN - 2012

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

DƯƠNG VĂN THẮNG

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TẠO VIỆC LÀM
CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TỈNH PHÚ THỌ
GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2012 – 2020**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Văn Huân

THÁI NGUYÊN - 2012

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan bản luận văn là công trình nghiên cứu khoa học, độc lập. Các số liệu, tài liệu, kết quả nêu trong luận văn có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chưa được công bố ở những nghiên cứu khác.

Tôi xin chịu trách nhiệm về công trình nghiên cứu của mình.

Tác giả luận văn

Dương Văn Thắng

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến các thầy, cô giáo đã tận tình truyền đạt cho tôi những kiến thức quý báu trong chương trình đào tạo Thạc sỹ Quản lý Kinh tế trong thời gian học tập và nghiên cứu, đặc biệt là Tiến sỹ Nguyễn Văn Huân, người trực tiếp hướng dẫn tôi trong suốt quá trình thực hiện Luận văn tốt nghiệp.

Tôi cũng xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến các đồng nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi sưu tầm tài liệu và tham gia đóng góp ý kiến về chuyên môn trong quá trình nghiên cứu.

Tác giả luận văn

Dương Văn Thắng

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các cụm từ viết tắt	vi
Danh mục các bảng	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	2
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	2
5. Bố cục của luận văn gồm 4 chương.....	2
Chương 1: CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ VIỆC LÀM, LAO ĐỘNG.....	3
1.1. Cơ sở khoa học về lao động và việc làm.....	3
1.1.1. Cơ sở lý luận về lao động, việc làm.....	3
1.1.1.1. Lao động và nguồn lao động.....	3
1.1.1.2. Việc làm và giải quyết việc làm.....	6
1.1.1.3. Thất nghiệp.....	11
1.2. Cơ sở thực tiễn	13
1.2.1. Lao động nông thôn và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trong giai đoạn công nghiệp hóa - hiện đại hóa [11].....	13
1.2.1.1. Thực trạng lao động và việc làm trong nông thôn.....	13
1.2.1.2. Giải quyết việc làm cho lao động trong giai đoạn công nghiệp hóa - hiện đại hóa.....	25
1.2.2. Kinh nghiệm về sử dụng lao động và tạo việc làm.....	29
1.2.2.1. Kinh nghiệm của một số nước trên thế giới	29
1.2.2.2. Kinh nghiệm giải quyết việc làm cho lao động nông thôn ở Việt Nam ..	30
1.2.2.3. Một số bài học rút ra từ nghiên cứu lý luận và thực tiễn có thể áp dụng cho tỉnh Phú Thọ	33

Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	35
2.1. Câu hỏi đặt ra mà đề tài cần giải quyết	35
2.2. Phương pháp nghiên cứu	35
2.2.1. Phương pháp thu thập tài liệu	35
2.2.2. Phương pháp tổng hợp xử lý, số liệu	37
2.2.3. Phương pháp phân tích số liệu	37
2.2.3.1. Phương pháp thống kê mô tả	37
2.2.3.2. Phương pháp so sánh	37
2.2.3.3. Phương pháp phân tích và tổng kết kinh nghiệm.....	38
2.2.3.4. Phương pháp phân tích SWOT	38
2.2.3.5. Phương pháp chuyên gia.....	38
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu về quy mô, chất lượng.....	39
2.3.1. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu về quy mô lao động, việc làm.....	39
2.3.2. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu về chất lượng lao động, việc làm.....	39
Chương 3: THỰC TRẠNG LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM NÔNG THÔN TỈNH PHÚ THỌ	40
3.1. Đặc điểm chung của tỉnh Phú Thọ	40
3.1.1. Điều kiện tự nhiên - kinh tế - xã hội	40
3.1.1.1. Vị trí địa lý	40
3.1.1.2. Địa hình và khí hậu.....	40
3.1.1.3. Đơn vị hành chính	41
3.1.1.4. Tài nguyên, khoáng sản	41
3.1.1.5. Tình hình đất đai, sử dụng đất đai.....	42
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội	42
3.1.2.1. Tình hình dân số	42
3.1.2.2. Tăng trưởng kinh tế	43
3.2 Thực trạng lao động, việc làm trong nông thôn của tỉnh Phú Thọ.....	44
3.2.1. Thực trạng về lao động.....	44
3.2.2. Thực trạng về nguồn nhân lực - việc làm.....	51

3.3. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong công tác giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.....	61
3.3.1. Thuận lợi.....	61
3.3.2. Khó khăn.....	63
3.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc làm của lao động nông thôn tỉnh Phú Thọ... 64	
Chương 4: GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TẠO VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TỈNH PHÚ THỌ TỪ NĂM 2012- 2015.....	66
4.1. Quan điểm, mục tiêu giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.....	66
4.1.1. Quan điểm cơ bản tạo việc làm cho lao động nông thôn.....	66
4.1.2. Mục tiêu và phương hướng.....	66
4.1.2.1. Mục tiêu tổng quát.....	66
4.1.2.2. Mục tiêu cụ thể.....	67
4.1.2.3. Phương hướng.....	68
4.2. Giải pháp chủ yếu giải quyết việc làm cho lao động nông thôn tỉnh Phú Thọ ..	70
4.2.1. Đào tạo nghề - giải pháp quan trọng hàng đầu.....	71
4.2.2. Quy hoạch ngành nghề nông thôn và đẩy mạnh phát triển làng nghề truyền thống.....	75
4.2.3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.....	76
4.2.3.1. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn.....	76
4.2.3.2. Chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp.....	80
4.2.3.3. Chuyển dịch cơ cấu ngành dịch vụ và du lịch.....	82
4.2.4. Đa dạng các loại hình tổ chức sản xuất kinh doanh trong nông thôn... 84	
4.2.5. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn lao động nông thôn.....	85
4.2.6. Giải pháp về chính sách kêu gọi và ưu tiên đầu tư.....	86
KẾT LUẬN.....	88
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	89
PHỤ LỤC.....	91

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CNH - HĐH	: Công nghiệp hóa - hiện đại hóa
CN-TTCN	: Công nghiệp- Tiểu thủ công nghiệp
TNTN	: Tài nguyên thiên nhiên
WB	: Ngân hàng thế giới
WTO	: Tổ chức Thương mại Thế giới
EU	: Liên minh Châu Âu
ASEAN	: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
TTg	: Thủ tướng
QĐ	: Quyết định
QL	: Quốc lộ
KT-XH	: Kinh tế - xã hội
CMKT	: Chuyên môn kỹ thuật
ĐTLĐ&VL	: Điều tra lao động và việc làm
GDP	: Tổng sản phẩm trong nước

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Cơ cấu lao động của Việt Nam năm 2011	14
Bảng 1.2. Lực lượng lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2011	15
Bảng 1.3. Lao động đang làm việc chia theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2011	17
Bảng 1.4. Cơ cấu lao động có việc làm của Việt Nam năm 2011	18
Bảng 1.5. Nhóm tuổi của lao động có việc làm chia theo nghề nghiệp năm 2011 ..	19
Bảng 1.6. Lao động đang làm việc đã qua đào tạo năm 2011	20
Bảng 1.7. Thu nhập bình quân/tháng theo giới tính và trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2011	21
Bảng 1.8. Thu nhập bình quân của lao động làm công ăn lương năm 2011 ..	22
Bảng 1.9. Tình hình thất nghiệp của lao động năm 2010	23
Bảng 1.10. Thiếu việc làm trong độ tuổi lao động năm 2011	24
Bảng 1.11. Thất nghiệp trong độ tuổi lao động năm 2011	25
Bảng 3.1. Tình hình dân số từ năm 2009 - 2011	42
Bảng 3.2. Cơ cấu GDP và cơ cấu lao động tỉnh Phú Thọ	44
Bảng 3.3. Dân số, lao động và tỷ lệ thất nghiệp trong các khu vực	45
Bảng 3.4. Dân số trung bình theo tuổi ở khu vực nông thôn	46
Bảng 3.5. Nguồn lao động của tỉnh Phú Thọ	47
Bảng 3.6. Phân bổ lao động trong ngành kinh tế của tỉnh Phú Thọ	48
Bảng 3.7. Cơ cấu tuổi của lực lượng lao động nông thôn năm 2011	48
Bảng 3.8. Trình độ văn hóa của lực lượng lao động khu vực nông thôn	49
Bảng 3.9. Trình độ chuyên môn kỹ thuật của lực lượng lao động	50
nông thôn tỉnh Phú Thọ	50
Bảng 3.10. Học sinh phổ thông của tỉnh Phú Thọ các năm	51
Bảng 3.11. Hệ thống cơ sở đào tạo và dạy nghề trên địa bàn tỉnh	53
Bảng 3.12. Kết quả đào tạo Đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề năm 2011 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	54
Bảng 3.13. Nguồn lao động và nhu cầu việc làm trong nông thôn của tỉnh trong các năm	59
Bảng 3.14. Lao động đang có việc làm và thất nghiệp trong nông thôn của tỉnh Phú Thọ	60
Bảng 4.1. Quy hoạch các điểm du lịch trong vùng nông thôn tỉnh Phú Thọ ..	83

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việc làm và giải quyết việc làm là một trong những vấn đề xã hội có tính chất toàn cầu, nó quyết định đến mức sống của người dân, nó cũng là nhân tố quan trọng đảm bảo cho sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia.

Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề việc làm, Đảng ta đã đề ra nhiều chủ trương, đường lối thiết thực hiệu quả nhằm phát huy tối đa nội lực, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển đổi cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tạo nhiều việc làm cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị, tăng tỷ lệ sử dụng thời gian của lao động nông thôn, góp phần tăng thu nhập và cải thiện đời sống nhân dân.

Phú Thọ là một tỉnh trung du miền núi phía Bắc với dân số gần 1.400 nghìn người, trong đó có tới 81,8% dân số sống tập trung ở khu vực nông thôn. Số người trong độ tuổi lao động trên 800 nghìn người. Tỷ lệ thất nghiệp cao chiếm 2,2 % , tỷ lệ sử dụng thời gian lao động khu vực nông thôn thấp chỉ đạt 80%, bên cạnh đó mỗi năm có tới 23 nghìn người bước vào độ tuổi lao động, trong khi mỗi năm tỉnh Phú Thọ chỉ giải quyết việc làm được dưới 21 nghìn người, trong đó chỉ tạo được 7,2 nghìn chỗ làm mới, thu nhập bình quân đầu người thấp chỉ đạt 736,6 USD/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo cao tới 17.4%. Để thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước phấn đấu đến năm 2020 Việt Nam cơ bản là nước công nghiệp, với mục tiêu đến năm 2020 tỉnh Phú Thọ trở thành tỉnh công nghiệp, thì vấn đề việc làm đang là một thách thức vô cùng lớn đối với tỉnh Phú Thọ.

Do tầm quan trọng của vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động nên em chọn đề tài nghiên cứu là “ *Thực trạng và giải pháp tạo việc làm cho lao động nông thôn tỉnh Phú Thọ giai đoạn từ năm 2012-2020*” để làm cơ sở cho tỉnh Phú Thọ giải quyết bài toán việc làm, chuyển đổi cơ cấu lao động, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu việc làm cho người lao động góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.